TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2024/HSST
Ngày 9 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Nguyễn Q Hiểu**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Phạm Tiến Lợi**

Bà Nguyễn Thị Hà

- ***Thư ký phiên tòa*: Ông Lê Đắc Hùng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa*: Ông Cù Ngô Ngọc Thịnh**, Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2024/TLST- HS ngày 13/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2024/QĐXXST-HS ngày 14/11/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2024/QĐHPT-HS ngày 27/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Hữu T**, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ: Đỗ Hữu Y, sinh năm 1945; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1946 (đã chết năm 2010). Vợ: Đào Thị H, sinh năm 1993; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/01/2008 bị Công an huyện Chương Mỹ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ về hành vi Đánh nhau gây mất trật tự công cộng, hình thức Phạt tiền; mức phạt 200.000 đồng (đã chấp hành xong).

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Đức Th, Văn phòng Luật sư ĐT, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Bị hại: Anh Phạm Chí H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: thôn Thái Hòa, xã Hợp Đồng, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Phạm Chí H, sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT: phường Hoà Vinh, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên; trú tại thôn Thái Hoà, xã Hợp Đồng, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội là chủ cửa hàng vật liệu xây dựng H Hương có địa chỉ tại thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Ngày 19/9/2022, anh H có bán ngói (loại ngói Á Mỹ) cho anh Hoàng Văn H, sinh năm 1979; trú tại thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội) với tổng giá trị theo hoá đơn là 39.432.000 đồng (Ba mươi chín triệu, bốn trăm, ba mươi hai nghìn đồng). Khi mua, anh H đã trả cho cho anh H số tiền 26.000.000 đồng, số tiền còn lại 13.432.000 đồng hai bên thoả thuận khi nào nhà anh H lợp ngói xong, anh H sẽ thanh toán. Sau khi mua ngói, anh H thuê Đỗ Hữu T, sinh năm 1988 và anh Trần Văn Q, sinh năm 1984, đều trú tại thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, đến nhà anh H thi công làm khung mái nhà và lợp ngói. Quá trình thi công, anh H phát hiện một số viên ngói bị lỗi (số viên ngói này đã được lợp trên mái nhà), nên gọi anh H đến để giải quyết. Quá trình giải quyết, T và anh Q được thuê dỡ ngói và phân loại, rồi gỡ số viên ngói bị lỗi xuống để anh H mang đi đổi ngói, tiền công gỡ ngói thỏa thuận là 500.000 đồng/1 công thợ, tổng cộng 4 công là 2.000.000 đồng/người. Số tiền công này được anh H thỏa thuận là sẽ đối trừ vào số tiền ngói mà anh H còn nợ của anh H.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/10/2022, T và anh Q đến cửa hàng vật liệu xây dựng H Hương, để đòi anh H trả tiền công tháo gỡ phần ngói bị lỗi. Hai bên nói chuyện với nhau, phía anh T và anh Q yêu cầu anh H phải trả tiền công trên, nhưng anh H cho rằng phần tiền công 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo thoả thuận ban đầu, là sẽ được trừ vào tiền ngói mà anh H còn nợ là 13.432.000 đồng, tức là T và anh Q phải đến đòi tiền anh H (chủ nhà) mới đúng theo thoả thuận. Vì vậy, khi T và anh Q đến đề nghị anh H trả tiền thì anh H không đồng ý. Bực tức vì thái độ và cách giải thích về việc ai là người trả công tháo dỡ phần ngói bị lỗi của anh H, T đã cầm 01 (một) chiếc điếu cày (bằng tre, màu vàng, dài 51cm) để dưới gầm bàn uống nước tại cửa hàng của anh H, vụt liên tiếp 3 phát về phía anh H, anh H giơ hai tay lên đỡ thì bị T vụt trúng vào phần cổ tay và cẳng tay 2 bên. T tiếp tục cầm 01 con dao gọt hoa quả (dài khoảng 25cm, chuôi màu đen, phần lưỡi màu trắng bằng inox để dưới gầm bàn tại cửa hàng) giơ lên doạ anh H, còn Q thì cầm trên tay 01 (một) chiếc búa đinh (dài khoảng 30cm, cán và phần búa bằng sắt) dưới gầm bàn uống nước của cửa hàng giơ lên để đe dọa. Thấy vậy, anh H bỏ chạy vào trong nhà, còn T và Q cầm theo dao và búa đinh đi về, vứt lại chiếc điếu cày tại cửa hàng anh H.

Hậu quả: Anh Phạm Chí H bị xây xát da vùng đỉnh trái dài 1,5cm, vùng cổ tay phải có vết bầm tím, sưng nề, mặt trong khuỷu tay trái có vết xây xát dài 04cm, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Chương Mỹ.

Ngày 17/10/2021, anh Phạm Chí H đã đến Công an xã Tiên Phương tố cáo hành vi của Đỗ Hữu T và tự nguyện giao nộp 01 (một) chiếc điếu cày (đã bị dập

vỡ, không nguyên vẹn, dài khoảng 51cm, chất liệu tre, màu vàng) là hung khí T sử dụng đánh gây thương tích cho anh H để phục vụ công tác điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc điếu cày đã bị dập vỡ, không nguyên vẹn, dài khoảng 51cm, chất liệu tre, màu vàng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 7634/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

"*2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể*

Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Nguyên tắc 1 và mục I.1, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo vùng khuỷu trái kích thước nhỏ, không ảnh hưởng chức năng của anh Phạm Chí H tại thời điểm giám định là: ***01% (một phần trăm)****.*

2.2. Cơ chế hình thành thương tích

- Tổn thương vùng khuỷu trái của anh Phạm Chí H do vật tày gây nên.

- Vùng đỉnh, cổ tay phải không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích."

Toàn bộ diễn biến vụ việc nêu trên đã được Camera an ninh bên trong cửa hàng kinh doanh của anh H ghi lại. Anh H đã tự nguyện giao nộp 01 đĩa DVD-R 4.7 Gb data màu vàng, bên trong có chứa 02 (hai) tệp video để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận giám định số 7617/KL-KTHS ngày 31/01/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: "*Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung của các tệp video giám định.*"

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Anh Phạm Chí H có đơn yêu cầu khởi tố đối với Đỗ Hữu T để xử lý theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu T bồi thường về thiệt hại về tinh thần và bồi thường mất thu nhập do hành vi gây thương tích của T gây ra số tiền 60.000.000 đồng.

Đối với 01 (một) con dao gọt hoa quả (dài khoảng 25cm, chuôi màu đen, phần lưỡi màu trắng bằng inox) và 01 (một) chiếc búa đinh (dài khoảng 30cm, cán và phần búa bằng sắt): Quá trình điều tra, Đỗ Hữu T và anh Trần Văn Q khai nhận, sau khi xảy ra vụ việc nêu trên, T và anh Q đã mang con dao và chiếc búa đinh về để ở xưởng cơ khí của T ở thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm những tang vật của vụ án nhưng không thu giữ được.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 17/03/2024, các Công văn phúc đáp số 130/VKS-CM ngày 17/7/2024; số 140/VKS-CM ngày 01/11/2024 về phúc đáp hồ sơ trả điều tra bổ sung của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Đỗ Hữu T, về tội về tội " Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 BLHS Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đỗ Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đỗ Hữu T nhận thức hành vi phạm tội của mình là nhận thức còn hạn chế từ những mâu thuẫn cá nhân và thiếu hiểu biết pháp luật trong trong việc giải quyết các mẫu thuẫn trong cuộc sống. Đỗ Hữu T trình bày hoàn cảnh gia đình nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình. Đỗ Hữu T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật có cơ hội hòa nhập xã hội để lao động, giúp đỡ gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo luật sư Nguyễn Đức Thịnh trình bày: nhất trí với tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo phạm tội là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ăn năn với hành vi phạm tội của mình đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng bồi thường cho người bị hại và được người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và cho bị cáo được áp dụng biện pháp án chấp hành hình phạt là án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

Người bị hại anh Phạm Chí H tại phiên tòa xác định đã trình bày đầy đủ theo các Biên bản trong quá trình điều tra, không có ý kiến yêu cầu, trình bày gì thêm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Phạm Chí H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Anh H đồng ý với số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường khác về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố hành vi của bị cáo Đỗ Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt đối với Đỗ Hữu T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc điếu cày đã bị dập vỡ, không nguyên vẹn, dài khoảng 51cm, chất liệu tre, màu vàng.

Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại về việc bồi thường thiệt hại số tiền là 10.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những

người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 19/9/2022, anh Phạm Chí H có bán ngói cho anh Hoàng Văn H, với tổng giá trị theo hoá đơn là 39.432.000 đồng. Khi mua, anh H đã trả cho cho anh H số tiền 26.000.000 đồng, số tiền còn lại hai bên thoả thuận khi nào nhà anh H lợp ngói xong, anh H sẽ thanh toán. Sau khi mua ngói, quá trình thi công, anh H phát hiện một số viên ngói đã được lợp trên mái bị lỗi, nên gọi anh H đến để giải quyết, Đỗ Hữu T, sinh năm 1988 và anh Trần Văn Q, sinh năm 1984, (là thợ thi công làm khung mái nhà và lợp ngói) được thuê dỡ ngói và phân loại, rồi gỡ số viên ngói bị lỗi xuống để đổi ngói, tiền công gỡ ngói được anh H thỏa thuận là sẽ đối trừ vào số tiền ngói mà anh H còn nợ của anh H, thỏa thuận là 500.000 đồng/1 công thợ, tổng cộng 4 công là 2.000.000 đồng/người.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/10/2022, T và anh Q đến cửa hàng vật liệu xây dựng H Hương, để đòi anh H trả tiền công tháo gỡ phần ngói bị lỗi. Hai bên nói chuyện với nhau, phía anh T và anh Q yêu cầu anh H phải trả tiền công trên, nhưng anh H cho rằng phần tiền công 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo thoả thuận ban đầu, là sẽ được trừ vào tiền ngói mà anh H còn nợ là 13.432.000 đồng theo thoả thuận. Bực tức vì cách giải thích về việc ai là người trả công tháo dỡ phần ngói bị lỗi của anh H, T đã cầm 01 (một) chiếc điếu cày (bằng tre, màu vàng, dài 51cm) để dưới gầm bàn uống nước tại cửa hàng của anh H, vụt liên tiếp 3 phát về phía anh H, anh H giơ hai tay lên đỡ thì bị T vụt trúng vào phần cổ tay và cẳng tay 2 bên.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đỗ Hữu T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 chiếc điếu cày bằng ống tre, vụt liên tiếp 3 phát về phía anh H, gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh H là 01%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, thực hiện với lỗi cố ý.

Đối với Trần Văn Q, Đỗ Hữu T: Trong giai đoạn chuẩn xét xử Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã Trả hồ sơ điều tra bổ sung Làm rõ hành vi của Đỗ Hữu T có dấu hiệu tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Điều 168 BLHS năm 2015 và Làm rõ dấu hiệu đồng phạm của Trần Văn Q, sinh năm 1984. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có Công văn phúc đáp số 130/VKS-CM ngày 17/7/2024; số 140/VKS-CM ngày 01/11/2024 về phúc đáp hồ sơ trả điều tra bổ sung giữ nguyên quan điểm truy tố Đỗ Hữu T, về tội về tội " Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 BLHS Bộ luật hình sự và không làm rõ được vai trò đồng phạm của Trần Văn Q về hành vi Cố ý gây thương tích, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền nhân thân, sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ gây thương tích cho người bị hại với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh đảm bảo trật tự, an ninh tại địa phương, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Ngày 30/01/2008, bị cáo T bị Công an huyện Chương Mỹ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau gây mất trật tự công cộng; hình thức phạt tiền 200.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong, nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội là lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; bị hại có ý kiến tại phiên tòa xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, nhân thân của bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện để áp dụng biện pháp chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử, ghi nhận sự thỏa thuận của người bị hại anh Phạm Chí H với bị cáo Đỗ Hữu T về việc bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc điếu cày đã bị dập vỡ, không nguyên vẹn, dài khoảng 51cm, chất liệu tre, màu vàng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Hữu T** phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Đỗ Hữu T** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho

hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đỗ Hữu T** cho Ủy ban nhân dân xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc điếu cày bằng tre bị dập vỡ, không còn nguyên vẹn, dài 51cm. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/03/2023 giữa Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội).

3. Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của người bị hại anh Phạm Chí H với bị cáo Đỗ Hữu T về việc bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), đối trừ vào số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã tự nguyện nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự theo Biên lai thu tiền số 0053017 ngày 9/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo **Đỗ Hữu T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo*:* Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Lợi **Nguyễn Thị Hà** **Nguyễn Q Hiểu**

Nơi nhận:
-Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Lưu HS -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Q Hiểu